

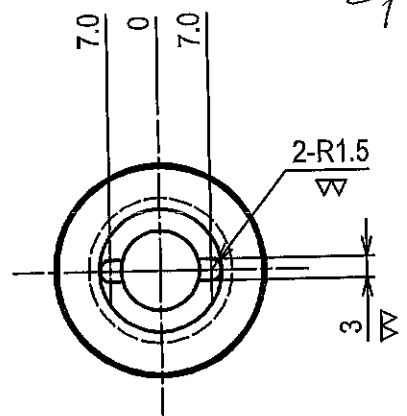
1116

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
init.	2012/11/09			K.Shimegi	Y.Takahashi	0.0000	±0.002	0.000 +0	+0 -0.005
△a	2013/10/31	全長の關係、寸法修正、形状變更	VDM-XLB-1310-007	Peng Wei Chun	Tsang Chung Hsi	0.000	±0.005	0.000 -0	+0.005 -0
△						0.00	±0.01	0.00 +0	+0 -0.01
△						0.0	±0.1	0.00 -0	+0 -0
△						0.	±0.2	0.0 +0	+0 -0.1
								0.0 -0	+0.1 -0

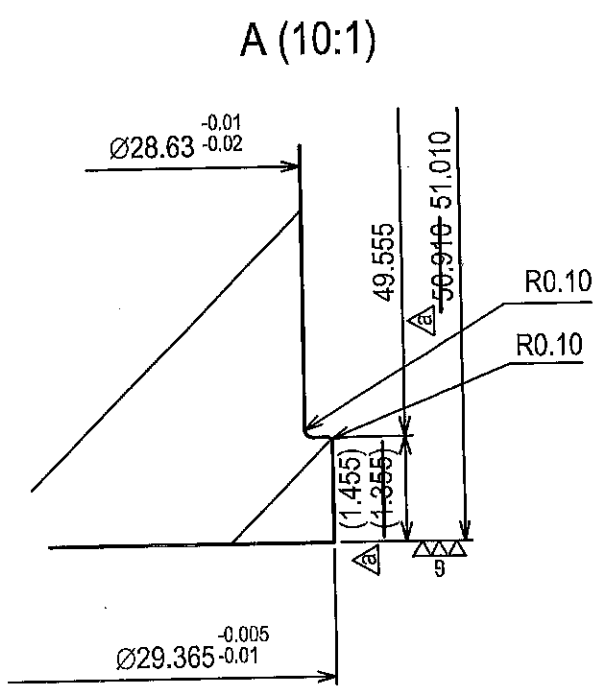
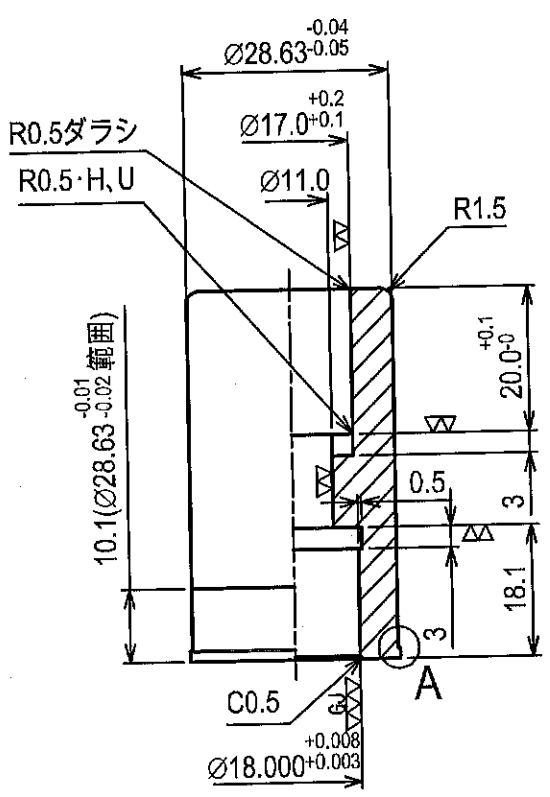
213.907.075A

2p

TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED			
FINISH MARKS			
FL	G	GJ	
▽▽▽	(▽▽▽▽▽▽▽▽)		



出所 - VDM KTC, AUSTRIA
 製作加工所 DING GIA CÔNG CHU
 12-07-2019
 TOA VE SAU 3 THANG
 NO COPY
 CONFIDENTIAL



- 600
- 180
- 250
- 200
- 120
- 60

DWN.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
K.Shimegi	Y.Takahashi	部品図 PART DRAWING	絞りパンチ DRAW PUNCH
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図	抽製沖頭 抽製沖頭
HRC		部品図	抽制冲头
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
WC(D30/HIP)	2012/11/09	1:1	S903268

BTP S903268 (1K2p)

213 19 07 015
 MANUCH MOTOR CO., LTD.

SNO: 10197

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197

DIỄN GIẢI

THỜI GIAN CHUẨN 1P

1.VẬT LIỆU: